

Số: /KH-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Làm việc, hướng dẫn thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ tại thành phố Đồng Nai năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; Căn cứ Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Thực hiện Kế hoạch 182/KH-UBND ngày 30/04/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch làm việc với Ủy ban nhân dân phường, xã; các tổ chức doanh nghiệp để triển khai phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Đồng Nai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Tuyên truyền các quy định, thông tin mới ban hành và những ưu đãi theo quy định cho đối tượng là doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương trong công tác quản lý nhà nước, hỗ trợ hoạt động đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Tổng hợp báo cáo, kiến nghị UBND thành phố xem xét, giải quyết đối với các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý và triển khai phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố.

II. YÊU CẦU

Tổ chức làm việc theo sát kế hoạch, nội dung và thẩm quyền; Đảm bảo tính dân chủ, khách quan, công bằng, trung thực và chính xác về thông tin.

Tôn trọng và hạn chế ảnh hưởng tới hoạt động nghiên cứu, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp.

Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các nhân liên quan.

III. ĐỐI TƯỢNG - PHƯƠNG PHÁP - NỘI DUNG LÀM VIỆC

1. Đối tượng

Doanh nghiệp, tổ chức có điều kiện, nhu cầu cấp Giấy chứng nhận Doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố (Theo danh sách đính kèm).

2. Phương pháp

Nghiên cứu, dự thảo các thông tin, tài liệu cần cung cấp liên quan đến nội dung làm việc; Đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân chuẩn bị, phối hợp thực hiện.

Rà soát, đánh giá trực tiếp hồ sơ, tài liệu; Thực hiện thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung làm việc, hướng dẫn, rà soát.

Kiểm tra thực tế rà soát lại thông tin tài liệu (nếu cần thiết).

3. Nội dung

Triển khai các gói ưu đãi của nhà nước cho tổ chức, doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ.

Thông tin các tiêu chí, nội dung, quy định mới về doanh nghiệp khoa học và công nghệ cho các tổ chức, cá nhân liên quan. Hướng dẫn thu thập thông tin, lập hồ sơ thông tin lưu trữ theo quy định.

Đánh giá so sánh thông tin với tiêu chí, quy định pháp luật về hoạt động khoa học và công nghệ của các doanh nghiệp với điều kiện cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Đồng Nai, bao gồm:

- Thông tin chung: quy mô, thời gian hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.
- Tạo ra sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
- Điều kiện về doanh thu, nhân lực, chi cho nghiên cứu phát triển liên quan sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...

Giải đáp các thắc mắc của địa phương, tổ chức, doanh nghiệp về các nội dung triển khai.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian dự kiến thực hiện

Trong quý 3 và quý 4 năm 2026.

2. Địa điểm làm việc

Trụ sở Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Trụ sở doanh nghiệp (Sở KH&CN sẽ trao đổi trực tiếp để thống nhất cùng đơn vị).

3. Thành phần

3.1 Sở Khoa học và Công nghệ

- 01 lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ - Trưởng đoàn;
- 01 lãnh đạo phòng Khoa học và Công nghệ – thuộc Sở KH&CN;
- 01 cán bộ phòng Khoa học và Công nghệ – thuộc Sở KH&CN.

3.2 Ủy ban nhân dân phường, xã

- 01 đại diện lãnh đạo UBND phường, xã;
- 01 cán bộ phụ trách lĩnh vực KH&CN của phường, xã.

3.3 Doanh nghiệp

- 01 lãnh đạo doanh nghiệp;
- 01 nhân viên phụ trách kế toán hoặc pháp lí.

4. Phân công nhiệm vụ

- Trưởng Đoàn Sở KH&CN: Chủ trì đợt làm việc.
- Lãnh đạo phòng Khoa học và Công nghệ: chịu trách nhiệm chung trong việc triển khai.
- Cán bộ Phòng Khoa học và Công nghệ: chuẩn bị các văn bản pháp luật liên quan phục vụ công tác; Thực hiện các nội dung làm việc; Tổng hợp và báo cáo kết quả của Đoàn.
- Đại diện UBND phường/xã (nếu có): phối hợp thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.
- Đại diện tổ chức, doanh nghiệp: phối hợp cung cấp thông tin, hoàn chỉnh hồ sơ theo hướng dẫn của Sở KH&CN.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện (bao gồm công tác phí, thuê phương tiện di chuyển đến địa điểm làm việc, in ấn, photo tài liệu...) được trích từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ. *(Phụ lục kinh phí đính kèm).*

Trên đây là kế hoạch triển khai làm việc, hướng dẫn thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ tại thành phố Đồng Nai năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- UBND thành phố (báo cáo);
- UBND các phường/xã (p/h);
- Các doanh nghiệp, tổ chức;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHCN(Duy).

Nguyễn Thanh Phong

PHỤ LỤC KINH PHÍ

Kế hoạch hướng dẫn thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ tại thành phố Đồng Nai năm 2026

(Đính kèm Kế hoạch số ngày tháng năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Số tiền	Thành tiền	Ghi chú
1	Phụ cấp công tác phí 04 người x (10 ngày x 150.000đ/ngày)	Người	03	1.500.000	4.500.000	Điểm 3.1, Khoản 3, Điều 12 Quyết định số 135/QĐ- SKHCN Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Khoa học và Công nghệ.
2	Thuê xe vận chuyển đoàn (xe 07 chỗ)	Chuyến	09	3.300.000	29.700.000	Theo thực tế, đã bao gồm VAT
TỔNG CỘNG:					34.200.000	

Số tiền bằng chữ: Ba mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng.

DANH SÁCH DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC

Làm việc, hướng dẫn thành lập doanh nghiệp khoa học, công nghệ trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026

(Đính kèm kế hoạch số /KH-SKHCN ngày / /2026)

STT	Tên doanh nghiệp, tổ chức KHCN	Địa chỉ & liên hệ	Ghi chú
I	DOANH NGHIỆP ĐÃ LIÊN HỆ VÀ LẤY THÔNG TIN (đính kèm phiếu đánh giá theo từng doanh nghiệp)		
1	Công ty TNHH Cơ khí Lĩnh	Khu phố Tân Tiến, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai. MST: 3801280442. Số điện thoại: 0914300779_Nguyễn Văn Lĩnh.	Số bằng: 37945, 42307. Doanh nghiệp phù hợp tiêu chí cấp Giấy chứng nhận DNKHCN, đang bổ sung chứng minh chi phí 06 tháng đầu năm 2026.
2	Công ty TNHH Khoa học Công nghệ và Ứng dụng Ô mê ga.	254 đường 30/4, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (cũ). MST: 3603293376. Số điện thoại: 0908883088_Nguyễn Tuấn Anh.	Số bằng: 47422. Doanh nghiệp thiếu tiêu chí doanh thu từ sản phẩm KHCN. Đang trong giai đoạn theo dõi, chờ bổ sung và cấp giấy.
3	Công ty Cổ phần Thủy sản Công nghệ cao CrowMax.	Lô F, Khu công nghiệp Lộc An – Bình Sơn, phường Long Thành, thành phố Đồng Nai. MST: 3603686923. Số điện thoại: 02513684096-0968133392 (Trần Văn Châu).	Có hợp đồng chuyển giao. Doanh nghiệp phù hợp các tiêu chí doanh nghiệp lớn có sản phẩm KHCN, đợi bổ sung thêm thông tin số liệu đủ tính pháp lí.
4	Công ty Cổ phần Công nghệ ILOKA	Số 203, Huỳnh Văn Nghệ, Tổ 10, Khu phố Tân Bửu, Phường Trăn Biên, Thành phố Đồng Nai. MST: 3603810708. Số điện thoại: 1900.8086, 0975649429 (Nguyễn	Chưa có sản phẩm KHCN&ĐMST; đang đề nghị lập hội đồng đánh giá kết quả nhiệm vụ KHCN&ĐMST không sử dụng kinh phí của nhà nước.

		Thanh Duy)	
5	Chi nhánh Công ty Cổ phần Công nghệ sinh học TPECO.	Đường Phú Thành – Phú Tân, Tổ 13, Ấp Phú Thành, Xã Phú Lâm, Thành phố Đồng Nai. MST: 0317119276-001. Số điện thoại: 0964426660 Phạm Thị Quý	Chưa có sản phẩm KHCV&ĐMST; đang đợi thông tin hợp đồng chuyển giao. Doanh nghiệp đang thay đổi địa điểm kinh doanh.
6	Công ty TNHH Vật liệu thân thiện.	Lô II-2, đường Trục chính, KCN Hồ Nai, xã Bình Minh, Thành phố Đồng Nai. MST: 3603949932 Số điện thoại: 0939869459 Nguyễn Văn Thọ	Chưa có sản phẩm KHCV&ĐMST; đang đề nghị lập hội đồng đánh giá kết quả nhiệm vụ KHCV&ĐMST không sử dụng kinh phí của nhà nước.
7	Công ty TNHH XNK Nga Biên.	Số 985, Quốc lộ 1A, Ấp 2, xã Xuân Hòa, TP Đồng Nai. MST: 3603324169. Số điện thoại: 0964049644 Tô Thị Nga	Chưa có thông tin sản phẩm KHCV&ĐMST.
II	TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP CÓ TÀI SẢN SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÃ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN		
1	Công ty TNHH SX & TM DV Đại Phát Đạt.	Số 20B5, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (cũ). Số điện thoại: 0917133858.	Số bằng: 49473.
2	Công ty TNHH XNK TM DV Trường Sinh.	Số 292 khu phố 7, phường Phước Bình, thành phố Đồng Nai. Số điện thoại: 0918009809.	Số bằng 4407.